|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN THÔNG TIN CHUNG** | | | | |
| Trường THCS Khánh Thượng – Yên Mô – NB | | | | Giáo viên bộ môn |
| Tổ: Ngữ Văn, Lịch sử và Địa lý, GDCD | | | | Nguyễn Thị Lan |
| Phân môn: Lịch sử 9 | | | | |
| Tuần |  | Tiết |  | Thực hiện: từ đến |

CHƯƠNG IV. VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991

•

BÀI 13. VIỆT NAM TRONG NĂM ĐẦU

SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

*(Thời gian thực hiện: 02 tiết)*

I. MỤC TIÊU

1. 1. Kiến thức.

* Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự,... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.
* Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

1. 2. Năng lực.
   1. 2.1. Năng lực chung.

* Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
  1. 2.2. Năng lực đặc thù.
* Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh...), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.
* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng giải quyết những khó khăn rong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945; trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

1. 3. Phẩm chất.

Bài học góp phần bồi dưỡng lòng khâm phục, củng cố niềm tin vào vai trò lãnh đạo của Đảng. Thông qua bài học, HS củng cố lòng yêu nước, trung thực, sáng tạo, chăm chỉ, trách nhiệm, có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

* SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 - bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
* Thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
* Tranh, ảnh về tình hình Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám (Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Bình dân học vụ, Tuần lễ Vàng, Ngày Đồng tâm, Nam Bộ kháng chiến, đoàn quân Nam Tiến,...); các bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh đăng trên báo *Cứu quốc,.*

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

1. 1. Hoạt động mở đầu.
2. ***Mục tiêu***

Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích được sự hứng thú, tìm tòi của HS đối với bài học mới.

1. ***Tổ chức thực hiện***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

* Phương án 1: GV sử dụng phần Mở đầu trong SGK để dẫn dắt vào bài học.
* Phương án 2: có thể sưu tầm GV cho HS xem một đoạn phim tài liệu hoặc hình ảnh về tình hình Việt Nam sau ngày 2 - 9 - 1945 để trả lời câu hỏi: *Nội dung của đoạn phim hoặc hình ảnh cho em biết điều gì về tình hình Việt Nam?*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

* Phương án 1: HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.
* Phương án 2: HS xem phim hoặc quan sát hình ảnh, tìm ý để trả lời.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi 2 - 3 HS lần lượt đưa ra câu trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thông tin (nếu có).

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét câu trả lời của HS, khuyến khích, động viên và lựa chọn ý trả lời để dẫn dắt và nêu một số nhiệm vụ cơ bản của bài học mới.

1. 2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới..
   1. 2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu các biện pháp xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng
2. ***Mục tiêu***

HS trình bày được các biện pháp toàn diện để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng từ trung ương tới địa phương, phát triển khối đại đoàn kết toàn dân.

1. ***Tổ chức thực hiện***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS: *Khai thác tư liệu 1 và thông tin trong mục, hãy trình bày các biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng trong những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS khai thác tư liệu và thông tin trong SGK để thực hiện yêu cầu.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi một số HS trình bày và gọi một số HS khác nhận xét, góp ý.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét và chốt lại kiến thức: Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà phải đối mặt với nhiều khó khăn: chính quyền cách mạng còn non trẻ và lực lượng vũ trang còn yếu, nền độc lập dân tộc đe doạ nghiêm trọng.

Để đưa đất nước vượt qua những khó khăn đó, Đảng ta đề ra những biện pháp như: Tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên trong phạm vi cả nước, đưa ra các quyết định về chính sách đối nội, đối ngoại, thành lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến và thông qua bản Hiến pháp đầu tiên; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân,...

* 1. 2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu các biện pháp giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục

1. ***Mục tiêu***

HS nêu được các biện pháp (trước mắt và lâu dài) để giải quyết những khó khăn về kinh tế, các biện pháp để’ giải quyết “giặc dốt” và xây dựng nền văn hoá mới của Chính phủ.

1. ***Tổ chức thực hiện***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (theo bàn), đọc thông tin trong mục kết hợp khai thác tư liệu 2 và hình ảnh để thực hiện yêu cầu: *Hãy nêu các biện pháp để giải quyết khó khăn về kinh tế, giáo dục, văn hoá của chính quyền cách mạng.* GV đưa ra các yêu cầu cụ thể đối với từng nhóm để đạt yêu cầu:

+ Với nhóm tìm hiểu lĩnh vực kinh tế: *Khó khăn về kinh tế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là gì? Hãy nêu các biện pháp trước mắt và lâu dài để giải quyết khó khăn về kinh tế của chính quyền cách mạng, kết quả của các biện pháp được triển khai?*

*+* Với nhóm tìm hiểu lĩnh vực giáo dục, văn hoá: *Tình hình văn hoá, xã hội nước ta sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 như thế nào? Hãy nêu các biện pháp trước mắt và lâu dài để giải quyết “giặc dốt” và xây dựng nền văn hoá mới của dân tộc; kết quả của các biện pháp được triển khai?*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

Các nhóm thảo luận theo hướng dẫn của GV.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi đại diện một số nhóm trình bày sản phẩm. HS có thể vẽ sơ đồ mindmap hoặc hoàn thành Phiếu học tập về những khó khăn và biện pháp giải quyết và kết quả.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét, chốt lại những biện pháp chính để giải quyết khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục:

+ Về kinh tế: Chính phủ đã đề ra biện pháp trước mắt (lập các hũ gạo cứu đói; kêu gọi “nhường cơm sẻ áo”, tổ chức “Ngày đồng tâm”; nghiêm trị những kẻ đầu cơ tích trữ lúa gạo; đề ra biện pháp điều hoà thị trường lúa gạo giữa các địa phương) và biện pháp lâu dài (vận động toàn dân tăng gia sản xuất, tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho nông dân nghèo; chia lại ruộng đất công theo nguyên tắc công bằng, dân chủ; thực hiện giảm tô, thuế cho nông dân; phát động xây dựng “Quỹ độc lập” và phong trào “Tuần lễ vàng).

+ Về giáo dục, văn hoá: thành lập Nha Bình dân học vụ, kêu gọi toàn dân tham gia xoá nạn mù chữ; vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hoá mới.

* 1. 2.3. Hoạt động 3: Tìm hiểu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

1. ***Mục tiêu.***

HS trình bày được nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Nam Bộ*,* từ đó nêu được nhận xét về tinh thần kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược trở lại.

1. ***Tổ chức thực hiện.***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: GV cho HS thảo luận cặp đôi để thực hiện yêu cầu: *Trình bày những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trở lại của nhân dân Nam Bộ.*
* Nhiệm vụ 2: GV cho HS thảo luận theo nhóm (4- 6 HS mỗi nhóm) để thực hiện nhiệm vụ: *Khai thác Tư liệu 3 và thông tin trong mục, nêu nhận xét về tinh thần kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trở lại của nhân dân Việt Nam.*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: HS dựa vào thông tin trong SGK tìm thông tin trình bày.
* Nhiệm vụ 2: Các nhóm khai thác tư liệu tìm những từ, cụm từ thể hiện tinh thần chiến đấu của toàn thể dân tộc.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

* Nhiệm vụ 1: GV gọi đại diện 2 - 3 cặp đôi trình bày kết quả làm việc, các cặp đôi khác theo dõi, nhận xét, góp ý.
* Nhiệm vụ 2: GV gọi một số đưa ra nhận xét và gọi HS của các nhóm khác nhận xét, góp ý.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét và chốt lại:

Với dã tâm xâm lược nước ta lần nữa, thực dân Pháp núp dưới bóng quân Anh có những hành động gây hấn ngay trong ngày nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn tổ chức mít tinh chào mừng Ngày Độc lập. Hưởng ứng lời kêu gọi của Uỷ ban kháng chiến Nam Bộ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Nam Bộ “muôn người như một” anh dũng đứng lên với tinh thần quyết chiến và ý chí quyết tâm bảo vệ chính quyền cách mạng. Đêm 23 - 9, công nhân Sài Gòn - Chợ Lớn đã cắt toàn bộ điện, nước; chiến luỹ được dựng để chặn bước tiến quân giặc,...

Khi thực dân Pháp trở lại xâm lược, nhân dân Việt Nam quyết tâm bảo vệ nền độc lập vừa mới giành được. Nhiều chi đội Nam tiến trong cả nước liên tiếp lên đường; nhiều đợt quyên góp của cải, vật chất chi viện cho miền Nam; cuộc chiến đấu ở Nam Bộ đã ngăn chặn một bước sự xâm lược của thực dân Pháp, giáng một đòn mạnh mẽ đầu tiên vào âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp, làm tiêu hao sinh lực địch, chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lâu dài.

1. 3. Hoạt động 3 luyện tập.
2. ***Mục tiêu.***

Củng cố lại nội dung bài học.

1. ***Tổ chức thực hiện.***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS: *Lập bảng tóm tắt về những biện pháp chủ yếu để giải quyết khó khăn của đất nước trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.*
* Nhiệm vụ 2: Sau khi HS hoàn thành nhiệm vụ 1, GV hỏi thêm câu hỏi*,- Giải thích vì sao Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là Nhà nước của dân, do dân, vì dân?*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: HS làm việc cá nhân lập bảng tóm tắt theo gợi ý trong vào vở hoặc ra giấy.
* Nhiệm vụ 2: HS dựa vào bảng tóm tắt đã hoàn thành và kiến thức bài học để giải thích.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

* Nhiệm vụ 1: GV gọi 2 - 3 HS trình bày bảng đã hoàn thành.
* Nhiệm vụ 2: GV gọi 2 - 3 HS. HS giải thích được: Nhà nước do dân bầu ra thông qua Tổng tuyển cử phổ thông đầu phiếu; nguyên tắc bảo đảm các quyền tự do dân chủ, thực hiện chính quyền mạnh mẽ và sáng suốt của nhân dân; các đoàn thể quần chúng nhân dân được phát triển nhằm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, người dân được tham gia vào chính công việc xây dựng đất nước,...

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

1. 4. Hoạt động vận dụng.
2. ***Mục tiêu.***

HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết các nhiệm vụ trong học tập và trong thực tiễn cuộc sống.

1. ***Tổ chức thực hiện.***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện ở nhà: *Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Em có suy nghĩ gì về câu nói đó? Là một học sinh, em có thể làm gì để góp phần xây dựng đất nước?*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS có thể sưu tầm và sử dụng thông tin trong nội dung *Bức thư gửi học sinh nhân ngày khai trường* của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “giặc dốt” trở thành một trong sáu nhiệm vụ cấp bách của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sau khi tuyên bố độc lập,... để phân tích. Từ đó, HS nêu một số nhiệm vụ của HS đối với việc học tập, tu dưỡng của bản thân.

1. \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.

GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ vào thời điểm thích hợp hoặc thu lại để chấm điểm ĐGTX.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét và đánh giá kết quả làm việc ở nhà của HS.

\*\*\*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN KÝ DUYỆT SỐ** | | |
| TỔ CHUYÊN MÔN  *Phạm Thị Hương Giang* |  | GV BỘ MÔN  *Nguyễn Thị Lan* |
| BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG  *Vũ Thị Huyền Thương* | | |